

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Hướng dẫn cung cấp, sử dụng bao cao su, bơm kim tiêm sạch
trong can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch
mắc phải ở người (HIV/AIDS) số 64/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy
giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) số 71/2020/QH14 ngày 16 tháng 11
năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng
suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng bệnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn cung cấp, sử dụng bao
cao su, bơm kim tiêm sạch trong can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng bệnh, Giám
đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Trung tâm Kiểm
soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị liên quan chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, PB.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Liên Hương

BỘ Y TẾ

ngocctt.pb_Truong Thi Ngoc_11/05/2026 17:18:59

HƯỚNG DẪN

**CUNG CẤP, SỬ DỤNG BAO CAO SU, BƠM KIM TIÊM SẠCH
TRONG CAN THIỆP GIẢM TÁC HẠI DỰ PHÒNG LÂY NHIỄM HIV**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Năm 2026

MỤC LỤC

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	4
CHƯƠNG I	5
CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG BAO CAO SU	5
1. Một số khái niệm	5
2. Mục đích	5
3. Nguyên tắc thực hiện	5
4. Người được cung cấp và hướng dẫn sử dụng bao cao su	6
5. Phương thức triển khai cung cấp bao cao su miễn phí	6
CHƯƠNG II	9
CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG BƠM KIM TIÊM SẠCH	9
1. Khái niệm	9
2. Mục đích	9
3. Nguyên tắc thực hiện	9
4. Người được cung cấp và hướng dẫn sử dụng bơm kim tiêm sạch	10
5. Phương thức triển khai cung cấp bơm kim tiêm sạch miễn phí	10
6. Thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng	13
7. Xử lý bơm kim tiêm đã sử dụng	14
CHƯƠNG III	15
QUY TRÌNH TIẾP CẬN CỘNG ĐỒNG	15
CUNG CẤP BAO CAO SU VÀ BƠM KIM TIÊM SẠCH	15
1. Mục đích	15
2. Nguyên tắc thực hiện	15
3. Số lượng nhân viên tiếp cận cộng đồng	15
4. Chuẩn bị	16
5. Quy trình cung cấp dịch vụ	17
Phụ lục: Sổ theo dõi thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng	20

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

ARV	Antiretroviral - Thuốc điều trị kháng vi rút HIV
AIDS	Acquired immune deficiency syndrome - Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người
HIV	Human immunodeficiency virus - Vi rút gây ra suy giảm miễn dịch mắc phải ở người
MSM	Men who have sex with men - Nam có quan hệ tình dục với nam
NVTCCĐ	Nhân viên tiếp cận cộng đồng
PEP	Post-Exposure Prophylaxis - Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm với HIV
PrEP	Pre-Exposure Prophylaxis - Điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV
STIs	Sexually Transmitted Infections – Các bệnh lây truyền qua đường tình dục

CHƯƠNG I

CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG BAO CAO SU

1. Một số khái niệm

- *Biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV* là giải pháp nhằm giảm tác động có hại của hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV đối với cá nhân và cộng đồng¹.

- *Hành vi có nguy cơ cao* là hành vi dễ làm lây nhiễm HIV như quan hệ tình dục không an toàn, dùng chung bơm kim tiêm và những hành vi khác dễ làm lây nhiễm HIV².

- *Nhân viên tiếp cận cộng đồng* là người trực tiếp tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV và được cấp thẻ theo quy định³.

2. Mục đích

- Tiếp cận, truyền thông, tư vấn cho người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV để nâng cao nhận thức, kiến thức về dự phòng lây nhiễm HIV, viêm gan vi rút và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STIs).

- Cung cấp và hướng dẫn sử dụng bao cao su trong can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV⁴.

- Tư vấn, giới thiệu người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV đến các cơ sở cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS⁵: xét nghiệm HIV, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV (PrEP), điều trị dự phòng sau phơi nhiễm với HIV (PEP), sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần và bạo lực trên cơ sở giới khi phù hợp.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Tuyên truyền, quảng bá về hiệu quả, lợi ích của biện pháp sử dụng bao cao su trong can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV.

¹ Khoản 1 Điều 1 Luật số 71/2020/QH14 ngày 16/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)

² Khoản 6 Điều 2 Luật số 71/2020/QH14 ngày 16/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)

³ Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)

⁴ Áp dụng cho điểm a khoản 1 điều 3 Nghị định 141/2024/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (sau đây gọi tắt là Nghị định 141/2024/NĐ-CP).

⁵ Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)

- Bảo đảm tính tự nguyện, bảo mật, đa dạng, thân thiện và dễ tiếp cận với các dịch vụ cung cấp, hướng dẫn sử dụng cho người có hành vi nguy cơ cao nhiễm HIV.

- Triển khai lồng ghép các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV và các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khác.

- Khuyến khích người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao tham gia tuyên truyền, cung cấp, hướng dẫn sử dụng bao cao su nhằm giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV⁶.

- Sử dụng bao cao su đúng cách thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

4. Người được cung cấp và hướng dẫn sử dụng bao cao su⁷

a) Người nhiễm HIV.

b) Người sử dụng ma túy.

c) Người bán dâm.

d) Người có quan hệ tình dục đồng giới.

đ) Người chuyển đổi giới tính.

e) Vợ, chồng và thành viên khác của gia đình cùng sống chung với người nhiễm HIV; vợ, chồng của đối tượng quy định tại các điểm, b, c, d và đ mục này.

g) Người có quan hệ tình dục với người nhiễm HIV.

h) Người mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

i) Người di biến động.

k) Phụ nữ mang thai.

l) Phạm nhân, người bị tạm giam, trại viên cơ sở giáo dục bắt buộc, học sinh trường giáo dưỡng, học viên cơ sở cai nghiện ma túy.

m) Người dân tộc thiểu số; người sống ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo, khu vực biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

n) Người từ đủ 13 tuổi đến dưới 30 tuổi.

5. Phương thức triển khai cung cấp bao cao su miễn phí

Cung cấp bao cao su miễn phí thông qua các chương trình, dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật. Bao cao

⁶ Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 13 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

⁷ Khoản 3 Điều 11 Luật số 71/2020/QH14 ngày 16/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) và Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

su cung cấp miễn phí phải được in rõ trên bao bì hoặc nhãn phụ dòng chữ “Cung cấp miễn phí, không được bán”⁸.

5.1. Cung cấp bao cao su trực tiếp

Bao cao su được cung cấp trực tiếp và hướng dẫn sử dụng thông qua:

- Nhân viên tư vấn tại các cơ sở y tế thực hiện tư vấn và hướng dẫn sử dụng bao cao su cho người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV.
- Nhân viên tiếp cận cộng đồng⁹ tiếp cận thông qua các buổi thảo luận nhóm, truyền thông theo chủ đề, truyền thông nhóm nhỏ, truyền thông nhóm lớn... Nhân viên tiếp cận cộng đồng có thể sử dụng các giải pháp tiếp cận trên nền tảng internet, ứng dụng mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin, phù hợp với từng đối tượng khách hàng để tiếp cận với khách hàng¹⁰.
- Nhân viên y tế, nhân viên tiếp cận cộng đồng có thể lồng ghép cấp phát bao cao su cho những người tham dự các buổi truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS của cơ sở giáo dục đại học¹¹, cơ sở giáo dục nghề nghiệp¹², Trung học phổ thông hoặc thông qua các ban ngành đoàn thể: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, các khu công nghiệp...

5.2. Cung cấp bao cao su gián tiếp

Bao cao su có thể được cung cấp gián tiếp cho người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV thông qua việc đặt bao cao su tại các điểm cố định như sau:

- Địa điểm vui chơi, giải trí, bến tàu, bến xe, nhà ga, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, nhà hàng và các cơ sở dịch vụ lưu trú khác¹³.
- Các văn phòng tổ chức xã hội.
- Các điểm nóng mà người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV thường xuyên tới...

5.3. Số lượng, định mức

- Số lượng bao cao su cung cấp không vượt quá định mức 20 bao cao su/tháng đối với phụ nữ bán dâm, nam quan hệ tình dục đồng giới, người chuyển giới nữ^{14 15}.

⁸ Điều a Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

⁹ Điều 6, Điều 12 Mục 2 Tiêu chuẩn, thẩm quyền và thủ tục cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng Nghị định số 141/2024/NĐ-CP.

¹⁰ Theo Điều 12. Nhiệm vụ của nhân viên tiếp cận cộng đồng tại Nghị định số 141/2024/NĐ-CP.

¹¹ Khoản 2 Điều 11 tại Luật Giáo dục Đại học số 125/2025/QH15 ngày 18/6/2012 của Quốc hội.

¹² Khoản 1 Điều 5 tại Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014 của Quốc hội.

¹³ Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

¹⁴ Theo Khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới tại Hướng dẫn “Implementing Comprehensive HIV/STI Programmes with Sex Workers” (năm 2013), hoạt động triển khai cung cấp bao cao su và tuyên truyền việc sử dụng bao cao su với nhóm nguy cơ cao lây nhiễm HIV là phụ nữ bán dâm và MSM (trang 90).

- Tùy theo tình hình dịch, điều kiện ngân sách, nhu cầu của mỗi đối tượng khách hàng, các chương trình, dự án, địa phương quyết định số lượng bao cao su cấp phát miễn phí.

5.4. Những điểm cần lưu ý khi thực hiện cung cấp bao cao su miễn phí

- Phương thức triển khai, số lượng bao cao su cấp phát dựa trên định mức, hành vi nguy cơ lây nhiễm HIV và nhu cầu của từng người, đặc thù văn hóa - xã hội và nguồn lực thực tế của từng địa phương. Số lượng cấp phát có thể tăng đối với người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV, tần suất quan hệ tình dục cao hoặc khó tiếp cận với nơi cung cấp bao cao su. Số lượng cấp phát có thể giảm với những người có nguy cơ thấp hơn, thuận tiện trong việc tiếp cận dịch vụ.

- Khi tư vấn, nhân viên y tế hoặc nhân viên tiếp cận cộng đồng lưu ý giới thiệu địa điểm bán thương mại bao cao su để tăng khả năng tiếp cận, tăng hiệu quả dự phòng lây nhiễm HIV cho người có hành vi nguy cơ cao; Kết hợp tư vấn cá nhân và cung cấp thông tin về điều trị HIV/AIDS, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV (PrEP) cho đối tượng phù hợp.

- Trong công tác thống kê, báo cáo, do đối tượng nhận bao cao su từ các điểm cố định (khách sạn, nhà nghỉ, các điểm dịch vụ vui chơi, lưu trú du lịch, khu nhà trọ của công nhân, sinh viên...) không được tiếp cận trực tiếp, truyền thông, tư vấn và giới thiệu, chuyển gửi tới các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS. Đồng thời không chắc chắn về số người cụ thể nên không ghi nhận số lượng người tiếp nhận vào báo cáo. Các đơn vị báo cáo chỉ ghi nhận số bao cao su được cung cấp qua kênh cố định.

¹⁵ Tham chiếu theo Hướng dẫn triển khai hoạt động Can thiệp giảm tác hại Dự phòng lây nhiễm HIV - Dự án hỗ trợ kỹ thuật Quỹ Toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026 và các giai đoạn trước.

CHƯƠNG II

CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG BƠM KIM TIÊM SẠCH

1. Khái niệm

Bơm kim tiêm sạch là dụng cụ tiêm chích vô trùng chỉ dùng một lần và sau đó không dùng lại nữa¹⁶.

2. Mục đích

- Tiếp cận, truyền thông, tư vấn cho người nghiện chích ma túy để nâng cao nhận thức, kiến thức về dự phòng lây nhiễm HIV, viêm gan vi rút.

- Cung cấp và hướng dẫn sử dụng bơm kim tiêm sạch trong can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV và thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng để tiêu hủy¹⁷.

- Tư vấn, giới thiệu người nghiện chích ma túy đến các dịch vụ xét nghiệm HIV, xét nghiệm viêm gan vi rút, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV (PrEP), điều trị dự phòng sau phơi nhiễm với HIV (PEP), điều trị HIV/AIDS, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, chăm sóc sức khỏe tâm thần và các dịch vụ hỗ trợ xã hội khác.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Tuyên truyền, quảng bá về hiệu quả, lợi ích của biện pháp sử dụng bơm kim tiêm sạch cho người nghiện chích ma túy trong can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV.

- Bảo đảm tính tự nguyện, bảo mật, đa dạng, thân thiện và dễ tiếp cận với các dịch vụ cung cấp, hướng dẫn sử dụng bơm kim tiêm sạch cho người nghiện chích ma túy trong dự phòng lây nhiễm HIV, viêm gan vi rút.

- Triển khai lồng ghép các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV và các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khác.

- Khuyến khích người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao tham gia tuyên truyền, cung cấp, hướng dẫn sử dụng bơm kim tiêm sạch cho người nghiện chích ma túy trong dự phòng lây nhiễm HIV¹⁸ và viêm gan vi rút¹⁹.

- Việc sử dụng bơm kim tiêm sạch cần thực hiện đúng cách theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

¹⁶ Khoản 3 Điều 2, Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

¹⁷ Áp dụng cho điểm a khoản 1 điều 4 Nghị định 141/2024/NĐ-CP.

¹⁸ Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 13 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

¹⁹ Mục 5.3 Quyết định số 4531/QĐ-BYT ngày 24/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh viêm gan vi rút giai đoạn 2021-2025.

4. Người được cung cấp và hướng dẫn sử dụng bơm kim tiêm sạch

Người nghiện chích ma túy²⁰.

5. Phương thức triển khai cung cấp bơm kim tiêm sạch miễn phí

Cung cấp bơm kim tiêm sạch miễn phí thông qua các chương trình, dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

5.1. Cung cấp bơm kim tiêm sạch trực tiếp

- Nhân viên tiếp cận cộng đồng tiếp cận trực tiếp từng cá nhân hoặc thông qua các buổi truyền thông theo nhóm hoặc thông qua người quen biết để tiếp cận với người nghiện chích ma túy.

- Ngoài việc tiếp cận trực tiếp hoặc thông qua đối tượng trung gian, có thể sử dụng các giải pháp tiếp cận trên nền tảng internet, ứng dụng mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin phù hợp và thuận tiện với người nghiện chích ma túy.

- Số lượng, định mức: Tùy theo tình hình dịch, điều kiện ngân sách, nhu cầu của mỗi đối tượng khách hàng, các chương trình, dự án, địa phương quyết định số lượng bơm kim tiêm sạch cấp phát miễn phí đảm bảo không vượt quá định mức 25 bơm kim tiêm sạch/người/tháng^{21 22}.

5.2. Cung cấp bơm kim tiêm sạch gián tiếp qua các hợp cố định

5.2.1. Địa điểm đặt hộp bơm kim tiêm sạch cố định

- Tại các cơ sở y tế (Trạm Y tế xã, phường, đặc khu, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức hoạt động xét nghiệm HIV/AIDS²³, cơ sở có tổ chức hoạt động khám, điều trị HIV/AIDS²⁴, cơ sở tổ chức điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV²⁵, cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone²⁶, cơ sở điều trị các nhiễm khuẩn lây qua đường tình dục). Địa điểm đặt hộp bơm kim tiêm sạch cố định phải thuận lợi cho người nghiện chích ma túy dễ lấy.

²⁰ Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

²¹ Quyết định số 01/QĐ-AIDS ngày 05/01/2015 của Cục Phòng chống HIV/AIDS về Hướng dẫn can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV cho người nghiện chích ma túy.

²² Theo Hướng dẫn của Tổ chức Y tế Thế giới năm 2012 “Technical guide for countries to set targets for universal access to HIV prevention, treatment and care for injecting drug users” khuyến cáo mức độ bao phủ bơm kim tiêm sạch cho người nghiện chích ma túy khoảng trên 200 bơm kim tiêm/người/năm.

²³ Khoản 8 Điều 40 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

²⁴ Khoản 6 Điều 40 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

²⁵ Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 63/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

²⁶ Chương III mục I Điều 15, 16, 17, 18 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

- Đặt tại các tụ điểm tiêm chích hoặc tại những nơi trên đường đi của người nghiện chích ma túy tới các tụ điểm tiêm chích hoặc địa điểm phù hợp với việc tiếp nhận bơm kim tiêm sạch cho người nghiện chích ma túy.

- Các địa phương căn cứ tình hình thực tế về tình hình nghiện chích ma túy tại địa phương, tham khảo ý kiến của nhân viên tiếp cận cộng đồng để nghiên cứu việc đặt các hộp cố định tại nơi thuận lợi cho người nghiện chích ma túy.

Lưu ý: Cần đưa hoạt động đặt các hộp bơm kim tiêm sạch cố định vào Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm của địa phương để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và báo cáo với chính quyền địa phương nơi đặt hộp bơm kim tiêm sạch cố định.

5.2.2. Kích thước, kiểu dáng hộp cố định

- Hộp bơm kim tiêm sạch cố định được thiết kế và sản xuất phù hợp với tình hình thực tế tại mỗi địa phương.

- Mặt trước hộp ghi dòng chữ “Hộp bơm kim tiêm sạch miễn phí”. Có thể ghi thêm logo, tên chương trình dự án hoặc đơn vị triển khai²⁷.

5.2.3. Số lượng bơm kim tiêm sạch cung cấp qua hộp cố định

- Tùy tình hình địa phương, các tỉnh, thành phố quyết định số lượng bơm kim tiêm sạch cung cấp qua các hộp cố định. Số lượng bơm kim tiêm sạch không quá 20% số lượng ước tính cho tổng số người nghiện chích ma túy cần can thiệp (số ước tính người nghiện chích ma túy dựa trên các điều tra nghiên cứu tại địa phương).

- Trên cơ sở định mức cấp phát bơm kim tiêm sạch mỗi năm và số khách hàng tại các cơ sở cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS, các địa phương cân đối, điều chỉnh số lượng bơm kim tiêm sạch để cấp cho các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế. Sau 3-6 tháng, đánh giá lại tình hình cấp phát và điều chỉnh số lượng cấp cho phù hợp với hoạt động từng cơ sở dịch vụ y tế (nếu cần).

5.2.4. Cách thức cung cấp bơm kim tiêm sạch qua hộp cố định

- Đơn vị chịu trách nhiệm quản lý hộp bơm kim tiêm sạch cố định có thể là Trạm Y tế xã, phường, đặc khu hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tùy theo địa điểm đặt hộp bơm kim tiêm sạch cố định tại đâu.

- Cách thức triển khai cung cấp bơm kim tiêm sạch qua hộp cố định như sau:

²⁷ Điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

+ Đơn vị quản lý thực hiện xuất kho cho nhân viên phụ trách đặt bơm kim tiêm sạch vào các hộp cố định.

+ Số lượng bơm kim tiêm sạch đặt vào hộp cố định tối đa không quá số lượng bơm kim tiêm sạch cần cung cấp cho 07 ngày. Tùy tình hình địa phương, các tỉnh, thành phố quyết định số lượng bơm kim tiêm sạch cung cấp qua các hộp cố định. Tuy nhiên, số lượng bơm kim tiêm sạch không quá 10-20% số lượng ước tính cho số đối tượng cần can thiệp²⁸.

+ Người được phân công có trách nhiệm thường xuyên (1 tuần/lần) kiểm tra số lượng bơm kim tiêm sạch đã được người nghiện chích ma túy lấy và bổ sung thêm bơm kim tiêm mới để luôn đảm bảo sự sẵn có của bơm kim tiêm sạch trong hộp cố định.

+ Tổng hợp báo cáo số lượng bơm kim tiêm sạch cấp phát hàng tháng qua hộp cố định vào báo cáo cấp phát bơm kim tiêm sạch cho người nghiện chích ma túy gửi về đơn vị quản lý cấp trên.

Lưu ý: Do đối tượng nhận bơm kim tiêm sạch từ các hộp cố định không được tiếp cận trực tiếp, truyền thông, tư vấn và giới thiệu, chuyển gửi tới các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS. Đồng thời không chắc chắn về số người cụ thể nên không ghi nhận số lượng người tiếp nhận vào báo cáo. Các đơn vị báo cáo không ước tính số người tiếp nhận bơm kim tiêm sạch qua hộp cố định để đưa vào báo cáo tiếp cận, chỉ ghi nhận số bơm kim tiêm sạch được cung cấp qua kênh cố định.

5.3. Một số điểm cần lưu ý

- Phương thức triển khai, số lượng cấp phát bơm kim tiêm sạch dựa trên định mức và nhu cầu của từng người nghiện chích ma túy, đặc thù văn hóa - xã hội và nguồn lực thực tế của từng địa phương.

- Song song với cấp phát, hướng dẫn sử dụng bơm kim tiêm sạch cho người nghiện chích ma túy phải thực hiện thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng tại mục 6 Chương II của Hướng dẫn này.

- Người cung cấp dịch vụ cần giới thiệu cho người nghiện chích ma túy các điểm bán bơm kim tiêm sạch trên địa bàn cho người nghiện chích ma túy tiếp cận thông qua kênh thương mại để tăng khả năng tiếp cận của khách hàng và thúc đẩy thay đổi hành vi sử dụng bơm kim tiêm sạch của người nghiện chích ma túy, tăng hiệu quả trong công tác dự phòng lây nhiễm HIV. Đồng thời, dần dần tạo cho khách hàng thói quen chủ động tiếp cận các kênh thương mại phân phối bơm kim tiêm sạch.

- Kết hợp truyền thông, tư vấn, giới thiệu và chuyển gửi người nghiện chích ma túy tới các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS và các dịch vụ y tế, xã hội khác.

²⁸ Tham chiếu theo Hướng dẫn triển khai hoạt động Can thiệp giảm tác hại Dự phòng lây nhiễm HIV – Dự án hỗ trợ kỹ thuật Quỹ Toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026 và các giai đoạn trước.

6. Thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng

6.1. Nguyên tắc

- Việc thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý bơm kim tiêm đã sử dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế và các quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo an toàn cho những người thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng.
- Đựng bơm kim tiêm đã sử dụng trong các hộp an toàn, không tách riêng kim tiêm và bơm tiêm trước khi gửi đi tiêu hủy.

6.2. Hình thức thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng:

- Nhận trực tiếp bơm kim tiêm đã sử dụng từ người nghiện chích ma túy thông qua trao đổi bơm kim tiêm.

- Đặt hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng tại các điểm cung cấp bơm kim tiêm sạch cố định hoặc gần các điểm tiêm chích.

- Nhân viên tiếp cận cộng đồng²⁹ tiến hành thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng tại các tụ điểm tiêm chích ma túy hoặc các địa điểm gần các tụ điểm tiêm chích ma túy và ghi chép kết quả thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng theo mẫu tại Phụ lục.

- Bơm kim tiêm đã sử dụng sau khi thu gom cần được chuyển đến cơ sở y tế để tiến hành xử lý³⁰.

6.3. Cách ước tính số lượng hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng³¹

- Ước tính mỗi hộp an toàn đựng được khoảng 150 bơm kim tiêm đã sử dụng. Do vậy số hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng = (Tổng số bơm kim tiêm sạch phát ra x 70%)/150.

- Số hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng cấp phát cần phải phù hợp với số bơm kim tiêm sạch được phát ra.

- Tùy tình hình thu gom số lượng bơm kim tiêm đã sử dụng, địa phương dự trù hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng phù hợp.

6.4. Quy định về hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng

- Hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng là thùng hoặc hộp bằng chất liệu kháng thủng, có khả năng chống thấm, chống rò rỉ;

²⁹ Khoản 1 Điều 2, Khoản 3 Điều 3, Khoản 3 Điều 4, Điều 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

³⁰ Khoản 3 Điều 3, Điều 7, Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

³¹ Tham chiếu theo Hướng dẫn triển khai hoạt động Can thiệp giảm tác hại Dự phòng lây nhiễm HIV – Dự án hỗ trợ kỹ thuật Quỹ Toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026 và các giai đoạn trước.

- Kích thước hộp an toàn đựng bom kim tiêm đã sử dụng phù hợp chứa 150 bom kim tiêm;

- Hộp an toàn đựng bom kim tiêm đã sử dụng được thiết kế có nắp đóng, mở thuận tiện;

- Màu sắc hộp là màu vàng, có dẫn nhãn “Hộp an toàn đựng bom kim tiêm đã sử dụng” và biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm³².

7. Xử lý bom kim tiêm đã sử dụng

Việc xử lý bom kim tiêm đã sử dụng thực hiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản thi hành Luật Bảo vệ Môi trường; Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

³² Điều 6 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

CHƯƠNG III

QUY TRÌNH TIẾP CẬN CỘNG ĐỒNG

CUNG CẤP BAO CAO SU VÀ BƠM KIM TIÊM SẠCH

1. Mục đích

- Tiếp cận với người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV để truyền thông, cung cấp kiến thức dự phòng lây nhiễm HIV, hướng dẫn tiêm chích an toàn và quan hệ tình dục an toàn.
- Cung cấp, khuyến khích người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV sử dụng bơm kim tiêm sạch trong mỗi lần tiêm chích, sử dụng bao cao su đúng cách trong mỗi lần quan hệ tình dục.
- Tư vấn, giới thiệu người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV tới các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS như tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone), điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV (PrEP), chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, khám và điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

2. Nguyên tắc thực hiện

- Đảm bảo tính tự nguyện của khách hàng (khách hàng có quyền được từ chối cung cấp thông tin và quyền được lựa chọn dịch vụ can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV phù hợp).
- Đảm bảo giữ bí mật các thông tin cá nhân của khách hàng, thực hiện mã hóa thông tin cá nhân của khách hàng.
- Tôn trọng khách hàng: tất cả khách hàng đều phải được tôn trọng và được đối xử bình đẳng. Tuyệt đối không có thái độ phê phán, chỉ trích hay coi thường khách hàng.
- Tuân thủ những nguyên tắc an toàn khi tiếp cận với khách hàng nhằm tránh những tình huống dẫn đến nguy cơ lây nhiễm HIV hoặc các tình huống nguy hiểm khác đối với người thực hiện tiếp cận cộng đồng.
- Giới thiệu và chuyển gửi khách hàng tới các dịch vụ phù hợp.

3. Số lượng nhân viên tiếp cận cộng đồng

- Ưu tiên chọn nhân viên tiếp cận cộng đồng theo địa bàn xã, phường, đặc khu, nơi tập trung nhiều người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV như: cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu công nghiệp, nơi có nhiều tụ điểm, câu lạc bộ của đối tượng can thiệp, cơ sở vui chơi giải trí.
- Các địa phương căn cứ vào tình hình dịch, số người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV, địa bàn cần triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV, đội ngũ nhân viên tiếp cận cộng đồng hiện có, chỉ tiêu, độ bao phủ của dịch vụ để đề xuất kế hoạch tuyển chọn số lượng nhân viên

Đuân

tiếp cận cộng đồng tham gia hoạt động tiếp cận cộng đồng (trừ đi số lượng người dự kiến có thể tiếp cận qua các kênh khác, hộp cố định...).

- Nhân viên tiếp cận cộng đồng khi thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV và kế hoạch hoạt động cần được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chuẩn bị

Trước khi thực hiện hoạt động tiếp cận, nhân viên tiếp cận cộng đồng cần chuẩn bị các công việc sau:

4.1. Dự trữ bao cao su, bơm kim tiêm sạch, hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng

- Hằng tháng, nhân viên tiếp cận cộng đồng dự trữ và nhận bao cao su, bơm kim tiêm sạch, hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng từ chương trình, dự án theo quy định (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc nhận trực tiếp tại Trạm y tế xã, phường, đặc khu).

- Cách dự trữ bao cao su, bơm kim tiêm sạch như sau:

+ Số lượng mỗi loại cần nhận 01 tháng = (Số người dự kiến tiếp cận trong tháng x Định mức/người/tháng) - số lượng tồn.

+ Số lượng mỗi loại cần nhận trong quý = (Số người dự kiến tiếp cận của 03 tháng trong quý x Định mức/người/tháng) - số lượng tồn.

- Cách dự trữ hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng: theo hướng dẫn tại mục 6.3 Chương II của Hướng dẫn này.

- Tần suất tiếp cận và số lượng cấp phát:

+ Tần suất tiếp cận: Tối thiểu mỗi tháng tiếp cận khách hàng một lần.

+ Số lượng bao cao su, bơm kim tiêm sạch: tùy theo tình hình dịch HIV/AIDS, điều kiện ngân sách, nhu cầu của mỗi đối tượng khách hàng, các chương trình, dự án quyết định số lượng bao cao su, bơm kim tiêm sạch cấp phát miễn phí nhưng không vượt quá định mức trung bình như sau: Với người nghiện chích ma túy: 25 bơm kim tiêm sạch/tháng; với phụ nữ bán dâm, nam quan hệ tình dục đồng giới hoặc người chuyển giới nữ: 20 bao cao su/tháng^{33 34}.

4.2. Chuẩn bị vật dụng hỗ trợ

- Bao cao su, bơm kim tiêm sạch, tài liệu truyền thông, mô hình trình diễn sử dụng bao cao su, sổ tiếp cận cộng đồng, thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng, quần áo, trang bị bảo hộ, hộp an toàn đựng bơm kim tiêm đã sử dụng, kẹp gấp bơm kim tiêm đã sử dụng.

³³ Theo Tổ chức Y tế Thế giới tại Hướng dẫn “Technical guide for countries to set targets for universal access to HIV prevention, treatment and care for injecting drug users” (2012) khuyến cáo mức độ bao phủ bơm kim tiêm cho đối tượng tiêm chích ma túy khoảng > 200 bơm kim tiêm/người/năm.

³⁴ Tham chiếu theo Hướng dẫn triển khai hoạt động Can thiệp giảm tác hại Dự phòng lây nhiễm HIV – Dự án hỗ trợ kỹ thuật Quỹ Toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026 và các giai đoạn trước.

- Tìm hiểu và tập hợp danh sách các cơ sở dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS, địa chỉ, thời gian, lĩnh vực hoạt động của các cơ sở dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS: Điểm cố định cung cấp bao cao su, bơm kim tiêm sạch; trạm Y tế xã, phường, đặc khu; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức hoạt động xét nghiệm HIV/AIDS; cơ sở có tổ chức hoạt động khám, điều trị HIV/AIDS; cơ sở tổ chức điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV; cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone); cơ sở điều trị các nhiễm khuẩn lây qua đường tình dục, ...

4.3. Tìm hiểu các thông tin cần thiết liên quan

Cần quan sát, tìm hiểu thông tin liên quan đến khách hàng trước khi tiếp cận khách hàng mới. Việc tìm hiểu thông tin có thể thông qua người quen, người trung gian, khách hàng cũ hoặc phải sử dụng kỹ năng quan sát tại thực địa khi tiếp cận khách hàng chưa quen biết, các thông tin liên quan trên nhằm trả lời các câu hỏi:

- Tiếp cận ai? Khách hàng là ai, tuổi, hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh kinh tế, lý do khiến người đó nghiện chích ma túy hoặc hành nghề mại dâm, họ là nam quan hệ tình dục đồng giới hay người chuyển giới và có tham gia bán dâm hay không.

- Tiếp cận ở đâu? Tìm hiểu địa điểm tiếp cận phù hợp (tại các tụ điểm, tại nhà hoặc nơi công cộng) và phải bảo đảm tính riêng tư của buổi tiếp cận.

- Tiếp cận khi nào? Tìm hiểu khoảng thời gian nào đi đến các địa điểm này là thích hợp nhất (sáng hoặc trưa, hoặc chiều, hoặc tối). Có thể phải đến những nơi này nhiều lần để tìm ra thời điểm nào là tốt nhất.

- Thời điểm tiếp cận? Tìm hiểu lúc nào thuận lợi để mọi người có thời gian nói chuyện, họ có đang ở trong tâm trạng tốt để nói chuyện không? nên tiếp cận trước hay sau khi người đó sử dụng ma túy, bán dâm?...

4.4. Xác định phương pháp tiếp cận phù hợp:

Nhân viên tiếp cận cộng đồng cần xác định trước phương pháp tiếp cận nào là phù hợp với khách hàng:

- Tiếp cận trực tiếp với khách hàng.
- Tiếp cận gián tiếp thông qua người quen, các khách hàng cũ, người trung gian.
- Tiếp cận trực tuyến thông qua các nền tảng, các ứng dụng trực tuyến.

5. Quy trình cung cấp dịch vụ

5.1. Bước 1: Tiếp cận, truyền thông, tư vấn cho khách hàng

- Việc tiếp cận có thể được nhân viên tiếp cận cộng đồng thực hiện thông qua hình thức trực tiếp. Tần suất tiếp cận tối thiểu 01/khách hàng/tháng. Tiếp cận được tính là thành công khi nhân viên tiếp cận cộng đồng cung cấp cho khách hàng các thông tin:

- + Mục đích của buổi tiếp cận;
- + Thông báo cho khách hàng biết các thông tin trong buổi nói chuyện hoàn toàn được giữ bí mật;

Handwritten signature

- + Xây dựng được lòng tin với khách hàng;
- + Tìm hiểu, khai thác hành vi nguy cơ, nắm bắt được các nguy cơ của khách hàng.

- Tìm hiểu nguy cơ liên quan đến nghiện chích ma túy và quan hệ tình dục trong vòng 30 ngày qua nhằm xác định được những hỗ trợ thích hợp:

- + Nguy cơ lây nhiễm HIV của khách hàng liên quan đến quan hệ tình dục: Sử dụng bao cao su, các hình thức quan hệ tình dục, xu hướng quan hệ tình dục, việc sử dụng ma túy liên quan đến quan hệ tình dục...

- + Nguy cơ liên quan đến việc sử dụng ma túy bao gồm cả các loại ma túy khác ngoài chất dạng thuốc phiện như: sử dụng chung bơm kim tiêm, hình thức sử dụng, các loại ma túy sử dụng, địa điểm sử dụng.

- Tìm hiểu nguy cơ liên quan đến nghiện chích ma túy và quan hệ tình dục của bạn tình, bạn chích của khách hàng.

5.2. Bước 2: Hỗ trợ giảm nguy cơ lây nhiễm HIV

- Sau khi tìm hiểu nguy cơ, nhân viên tiếp cận cộng đồng sẽ đưa ra các biện pháp hỗ trợ giảm nguy cơ lây nhiễm HIV phù hợp với các loại nguy cơ đã khai thác được, theo các nguyên tắc sau:

- + Các biện pháp hỗ trợ giảm nguy cơ lây nhiễm HIV phải phù hợp với nguy cơ của khách hàng; được khách hàng chấp thuận, thực hiện và theo đúng các quy định hiện hành trong phòng, chống HIV/AIDS;

- + Hỗ trợ giảm nguy cơ lây nhiễm HIV bao gồm cả biện pháp hỗ trợ giảm nguy cơ tình huống và nguy cơ thường xuyên.

- Các biện pháp hỗ trợ giảm nguy cơ lây nhiễm HIV:

- + Cung cấp những thông tin về đường lây truyền và biện pháp dự phòng lây nhiễm HIV; các thông tin về nguy cơ lây nhiễm HIV như hành vi tiêm chích ma túy và quan hệ tình dục không an toàn; cung cấp thông tin về phòng, chống HIV/AIDS; lợi ích của các biện pháp dự phòng lây nhiễm HIV; lợi ích của xét nghiệm HIV, điều trị HIV/AIDS bằng thuốc kháng vi rút (ARV), điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV (PrEP); điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone);

- + Cung cấp, hướng dẫn trực quan sử dụng bao cao su, bơm kim tiêm sạch và tài liệu truyền thông theo nhu cầu của khách hàng;

- + Nhân viên tiếp cận cộng đồng cần giới thiệu các địa điểm cung cấp bơm kim tiêm sạch, bao cao su và các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khác sẵn có trên địa bàn để người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV có thể dễ dàng tiếp cận các dịch vụ này;

- + Cung cấp tài liệu truyền thông phù hợp với khách hàng.

- Thực hiện thu gom bơm kim tiêm đã sử dụng: theo hướng dẫn tại mục 6 Chương II của Hướng dẫn này.

5.3. Bước 3: Chuyển gửi khách hàng đến các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS phù hợp

Giới thiệu, hỗ trợ chuyển gửi khách hàng đến các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS:

- Đối với khách hàng có kết quả xét nghiệm nhanh âm tính với HIV: tư vấn và chuyển gửi đến cơ sở tổ chức điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV (PrEP).

- Đối với khách hàng có kết quả xét nghiệm nhanh có phản ứng với HIV: tư vấn, giới thiệu khách hàng đi xét nghiệm khẳng định HIV và chuyển gửi đến cơ sở có tổ chức hoạt động khám, điều trị HIV/AIDS nếu khách hàng có kết quả xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.

- Đối với khách hàng nghiện chích ma túy: chuyển gửi đến cơ sở điều trị nghiện chất các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone.

- Tùy theo nhu cầu của khách hàng, nhân viên tiếp cận cộng đồng chuyển gửi đến cơ sở y tế có dịch vụ phòng chống HIV/AIDS phù hợp: tư vấn, xét nghiệm HIV; điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục; điều trị viêm gan C; điều trị Lao...

5.4. Báo cáo

Định kỳ, nhân viên tiếp cận cộng đồng tổng hợp báo cáo số lượng người nhận bao cao su, bơm kim tiêm sạch cấp phát hằng tháng từ Sổ ghi chép của nhân viên tiếp cận cộng đồng, báo cáo về đơn vị trực tiếp phân bổ bao cao su, bơm kim tiêm sạch để cơ quan quản lý kiểm tra, giám sát. Hoạt động báo cáo cần bảo đảm theo đúng quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 05/2023/TT-BYT ngày 10/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định chế độ báo cáo định kỳ hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

Phụ lục: Sổ theo dõi thu gom bom kim tiêm đã sử dụng

Trang bìa:

TỈNH/ THÀNH PHỐ:.....

XÃ/PHƯỜNG/ ĐẶC KHU:.....

SỔ THEO DÕI THU GOM BOM KIM TIÊM ĐÃ SỬ DỤNG

Họ và tên nhân viên tiếp cận cộng đồng:.....

Năm.....

Trang ruột:

SỔ THEO DÕI THU GOM BƠM KIM TIÊM ĐÃ SỬ DỤNG

Thángnăm.....

Ngày	Địa điểm thu gom	Số lượng (chiếc)	Ngày	Địa điểm thu gom	Số lượng (chiếc)
	Tổng			Tổng	

Turn